

VẤN ĐỀ VÀ SỰ KIỆN

TỔNG QUAN VỀ DÂN SỐ VIỆT NAM

Dân số của Việt Nam năm 2019 là 97.162.163 người được cập nhật vào ngày 19/03/2019 theo số liệu mới nhất từ Liên Hợp Quốc. Dân số của Việt Nam hiện chiếm 1,27% dân số thế giới. Việt Nam đang đứng thứ 14 trên thế giới trong bảng xếp hạng dân số các nước và vùng lãnh thổ. Mật độ dân số Việt Nam là 313 người/km². Có tổng diện tích đất là 310.060 km². Có 35,92% dân số sống tại thành thị (34.658.961 người vào năm 2018). Độ tuổi trung bình của Việt Nam là 31 tuổi.

Trong năm 2019, dân số Việt Nam dự kiến sẽ tăng 937.915 người và đạt 97.894.859 người vào đầu năm 2020. Gia tăng dân số tự nhiên được dự báo là dương, vì số lượng sinh sẽ nhiều hơn số người chết đến 982.307 người. Nếu tình trạng di cư vẫn ở mức độ như năm trước, dân số sẽ giảm -44.392 người. Điều đó có nghĩa là số người chuyển đến Việt Nam để định cư sẽ ít

hơn so với số người rời khỏi đất nước này để định cư ở một nước khác. Theo ước tính của chúng tôi, tỷ lệ thay đổi dân số hàng ngày của Việt Nam vào năm 2019 sẽ như sau: 4.251 trẻ em được sinh ra trung bình mỗi ngày 1.560 người chết trung bình mỗi ngày -122 người di cư trung bình mỗi ngày. Dân số Việt Nam sẽ tăng trung bình 2.570 người mỗi ngày trong năm 2019.

Mật độ dân số Việt Nam

Mật độ dân số tại Việt Nam là 313 người trên mỗi km vuông tính đến 19/03/2019. Mật độ dân số được tính theo cách lấy dân số của Việt Nam chia cho tổng diện tích của đất nước. Tổng diện tích là tổng diện tích đất và nước trong ranh giới quốc tế và bờ biển của Việt Nam. Theo Tổng cục Thống kê Liên Hợp Quốc, tổng diện tích của Việt Nam là 310.060 km².

Cơ cấu tuổi của Việt Nam

Tính đến đầu năm 2017 theo ước tính, Việt Nam có phân bố các độ tuổi như sau:

Số liệu dân số theo độ tuổi (tạm tính): 23.942.527 thanh thiếu niên dưới 15 tuổi (12.536.210 nam / 11.406.317

nữ) 65.823.656 người từ 15 đến 64 tuổi (32.850.534 nam / 32.974.072 nữ) 5.262.699 người trên 64 tuổi (2.016.513 nam / 3.245.236 nữ) Chúng tôi đã chuẩn bị một mô hình đơn giản hóa từ tháp dân số được chia làm 3 nhóm tuổi chính. Các nhóm giống như chúng ta đã sử dụng ở trên: dân số dưới 15 tuổi, từ 15 đến 64 tuổi và dân số từ 65 tuổi trở lên.

Tỷ lệ dân số phụ thuộc theo độ tuổi

Tỷ lệ dân số phụ thuộc là tỷ lệ của người không có khả năng lao động (người phụ thuộc) trên lực lượng lao động trong một quốc gia. Phần phụ thuộc bao gồm dân số dưới 15 tuổi và người từ 65 tuổi trở lên. Lực lượng lao động bao gồm dân số từ 15 đến 64 tuổi. Tổng tỷ lệ dân số phụ thuộc ở Việt Nam năm 2019 là 44,4%.

Tỷ lệ trẻ em phụ thuộc

Tỷ lệ trẻ em phụ thuộc là tỷ lệ người nằm dưới độ tuổi lao động (dưới 15 tuổi) so với lực lượng lao động của một quốc gia. Tỷ lệ trẻ em phụ thuộc ở Việt Nam là 33,2%.

Tỷ lệ người cao tuổi phụ thuộc

Tỷ lệ người cao tuổi phụ

thuộc là tỷ lệ người nằm trên độ tuổi lao động (65+) so với lực lượng lao động của một quốc gia. Tỷ lệ người cao tuổi phụ thuộc ở Việt Nam là 11,3%.

Tuổi thọ

Tuổi thọ là một trong các chỉ số nhân khẩu học quan trọng nhất. Nó thể hiện thời gian từ lúc một người được sinh ra cho đến khi chết đi. Tổng tuổi thọ (cả hai giới tính) của Việt Nam là 76,6 tuổi. Con số này cao hơn tuổi thọ trung bình của dân số thế giới (72 tuổi). Tuổi thọ trung bình của nam giới là 72,1 tuổi. Tuổi thọ trung bình của nữ giới là 81,3 tuổi.

Biết chữ

Đến năm 2017 có 67.190.823 người hoặc 94,52% dân số trưởng thành (từ 15 tuổi trở lên) ở Việt Nam có thể đọc và viết. Theo đó khoảng 3.895.532 người lớn không biết chữ.

(vietnamembassy-slovakia.vn)

**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN
TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN
MỚI KIỂU MẪU GIAI ĐOẠN
2019-2020 TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Ngày 14/6/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1514/QĐ-UBND ban hành hướng dẫn thực hiện tiêu chí xã Nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Theo hướng dẫn tại Quyết định trên, xã được công nhận nông thôn mới kiểu mẫu là xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và đáp ứng đầy đủ 4 tiêu chí: (i) Tiêu chí Sản xuất - Thu nhập - Hộ nghèo; (ii) Tiêu chí Giáo dục - Y tế - Văn hóa; (iii) Tiêu chí Môi trường; (iv) Tiêu chí An ninh trật tự - Hành chính công đạt theo quy định.

1. Nội dung tiêu chí Sản xuất - Thu nhập - Hộ nghèo

Tổ chức sản xuất: có vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của xã, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, kinh doanh hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu; có ít nhất 02 hợp tác xã kiểu mới liên kết làm ăn có hiệu quả; Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 1,5 lần trở lên so với thu nhập bình quân đầu người tại thời điểm được công nhận xã đạt chuẩn

nông thôn mới; Không có hộ nghèo (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo).



Thu nhập bình quân đầu người của xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 1,5 lần trở lên so với thu nhập bình quân đầu người tại thời điểm được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Nội dung tiêu chí Giáo dục - Y tế - Văn hóa

Tỷ lệ huy động trẻ đi học mẫu giáo đạt từ 90% trở lên; tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt từ 95% trở lên, số trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt từ 95% trở lên; Trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; dân số thường trú trên địa bàn xã được quản

lý, theo dõi sức khỏe đạt từ 90% trở lên. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên; Có mô hình hoạt động văn hóa, thể thao tiêu biểu, thu hút từ 60% trở lên số người dân thường trú trên địa bàn xã tham gia. Mỗi thôn, bản, ấp có ít nhất 01 đội hoặc 01 câu lạc bộ văn hóa - thể thao - văn nghệ hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

3. Nội dung tiêu chí Môi trường

Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định đạt từ 90% trở lên; tỷ lệ chất thải sinh hoạt được phân loại, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp đạt từ 50% trở lên; Có từ 60% trở lên số tuyến đường, xã, thôn, bản, ấp có rãnh thoát nước và được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến; Có mô hình bảo vệ môi trường (hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm tham gia thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh đường làng ngõ xóm và khu vực công cộng; câu lạc bộ, đội tuyên truyền về bảo vệ môi trường) hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng; Có từ 90% trở

lên số hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thực hiện xử lý rác thải, nước thải đạt tiêu chuẩn và đảm bảo bền vững.

4. Nội dung tiêu chí Trật tự - Hành chính công

Trong 03 năm liên tục trước năm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu, trên địa bàn xã: không có khiếu nại đông người trái pháp luật; không có công dân thường trú ở xã phạm tội; tệ nạn xã hội được kiềm chế, giảm; Công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo có hiệu quả, có mô hình điển hình về cải cách thủ tục hành chính hoạt động hiệu quả.

(Theo sonnptnt.baria-vungtau.gov.vn)

CHẤT LƯỢNG DÂN SỐ NGƯỜI CAO TUỔI CỦA VIỆT NAM RẤT CẦN ĐƯỢC QUAN TÂM

“Hiện nay tuổi thọ bình quân của nam là 72,1 tuổi, nữ là 82,3 tuổi; bình quân tuổi thọ là 76,6. Tuổi thọ này cao hơn so với thế

giới, tuy nhiên chất lượng dân số già của chúng ta có vấn đề”. Ông Bùi Sỹ Lợi - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội đã nhấn mạnh như vậy tại buổi tọa đàm trực tuyến “Dân số và phát triển: Cơ hội và thách thức mới” do Tổng cục Dân số và phối hợp tổ chức tại Hà Nội.



Hướng dẫn người cao tuổi luyện tập dưỡng sinh nâng cao sức khỏe. Ảnh:

T.Trang

Ông Bùi Sỹ Lợi cho biết, theo báo cáo của Tổ chức Y tế thế giới tại Việt Nam, mỗi người già ở Việt Nam đang phải mang trong mình 3 loại bệnh. Điều này cho thấy tuổi thọ bình quân của người dân tăng nhưng số năm sống khỏe mạnh thấp.

Thời gian tới công tác về dân số phải được thay đổi theo chất lượng cơ cấu, quy mô dân số hợp lý để chuẩn bị cho quá trình dân số Việt Nam chuyển từ dân số Vàng sang quá trình già hóa dân số.

Bên cạnh đó, phải làm cuộc “cách mạng” để thay đổi vóc

dáng, chiều cao, cân nặng, trí tuệ... Theo Nghị quyết 21-NQ/TW chuyển dịch cơ cấu dân số chính là để đáp ứng yêu cầu mới về phát triển dân số của đất nước. Điều này sẽ giúp đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực, cung cấp cho thị trường lao động, đáp ứng quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Hiện nay, có ba thách thức lớn trong công tác dân số. Đó là: Chênh lệch mức sinh giữa các khu vực, các vùng khá lớn; mất cân bằng giới tính khi sinh; vấn đề thích ứng với già hóa dân số. Về vấn đề này, ông Bùi Ngọc Chương - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội cho rằng: “Ba thách thức về công tác dân số không phải bây giờ mới nhận diện ra, nhưng chúng ta chưa có giải pháp khắc phục, vẫn là vấn đề nổi cộm cần giải quyết. Có những vấn đề văn hóa, tâm lý, truyền thống dân tộc cũng như chênh lệch mức sinh giữa các vùng miền, các điểm đặc biệt giữa các vùng miền. Chẳng hạn như tại các đô thị lớn, đặc biệt là TPHCM và vùng Đông Nam Bộ mức sinh rất thấp, trong khi những vùng điều kiện kinh tế thấp, điều kiện sống khó khăn thì

mức sinh lại cao.”

Mất cân bằng giới tính khi sinh có nguồn gốc xuất phát từ vấn đề phân biệt giới tính, trọng nam khinh nữ, coi trọng con trai. Tình trạng này ngày nay có những cải thiện nhất định, do có những chính sách về bình đẳng giới, đưa ra nhiều giải pháp ứng phó, tuy nhiên vẫn chưa được như kỳ vọng. Ông Chương cho rằng, vấn đề về già hóa dân số là thách thức rõ nhất, cần phải điều chỉnh cũng như tính tới chuyện 10 năm tới đây có khoảng 21 triệu người cao tuổi. Do đó, cần có chính sách xử lý như thế nào để tạo điều kiện cho người cao tuổi tiếp tục phát huy năng lực, đóng góp trí tuệ cũng như tạo điều kiện để người cao tuổi có chất lượng sống ổn định.

(Theo GiadinhNet)

CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG

NGÀY HỘI TÁI CHẾ CHẤT THẢI TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU NĂM 2019

Nhằm hưởng ứng Ngày môi trường thế giới năm 2019 trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh sẽ tổ chức Ngày hội tái chế chất thải tỉnh Bà Rịa –

Vũng Tàu năm 2019 vào trung tuần tháng 7/2019 tại Quảng trường công viên Bà Rịa (khu phố 3, Tp Bà Rịa). Ngày hội tái chế chất thải nhằm phát huy vai trò của doanh nghiệp và nâng cao ý thức của người dân trong việc tiết giảm, tái chế, tái sử dụng chất thải để bảo vệ môi trường từng bước tạo nên sự kiện môi trường về tái chế chất thải thường niên quen thuộc đối với người dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Theo đó, ngày hội tái chế chất thải tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2019 với 06 sự kiện chính:

1- Tổ chức thu gom chất thải nguy hại, chất thải tái chế phát sinh tại hộ gia đình để đổi quà tặng;

2- Hướng dẫn làm các sản phẩm tái chế;

3- Triển lãm tranh, ảnh về môi trường, triển lãm các sản phẩm tái chế;

4- Tổ chức khu vực vẽ tranh dành cho thiếu nhi;

5- Trưng bày các công nghệ xanh, các sản phẩm tái chế, sản phẩm thân thiện môi trường;

6- Tổ chức trò chơi, đồ vui tìm hiểu ý nghĩa của hoạt động tiết giảm- tái sử dụng – tái chế.

Danh mục các chất thải phát sinh hộ gia đình được tổ chức thu

gom và đổi quà tại Ngày hội tái chế chất thải năm 2019 bao gồm 2 đối tượng là chất thải nguy hại và chất thải tái chế:

Chất thải nguy hại: Các loại pin (pin AA, pin AAA, pin C...); các loại bóng đèn (bóng đèn tròn, bóng đèn compact, bóng đèn huỳnh quang); vỏ chai lọ đựng hoá chất, chất tẩy rửa, thuốc xịt côn trùng; bao bì thuốc bảo vệ thực vật; chai lọ đựng dầu ăn, nhớt thải; bình ắc quy; bình mực in.

Chất thải tái chế: Lon nhôm; vỏ chai pet, bao bì nhựa; giấy phế liệu; sắt, nhôm, đồng phế liệu

Thông tin chi tiết về việc tham gia các hoạt động tại Ngày hội tái chế chất thải tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2019, xin liên hệ: Chi cục Bảo vệ môi trường, tầng 5, số 123 Bạch Đằng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Điện thoại 0254. 3711292 (anh Trần Minh Huy); email: huytran02@yahoo.com
(TTTT&TKKH&CN)

ĐỂ NGƯỜI TIÊU DÙNG KHÔNG QUAY LƯNG VỚI THỊT LỢN: ĐÁU LÀ GIẢI PHÁP?

Mặc dù các địa phương trong

cả nước đồng loạt thực hiện nhiều biện pháp ngăn chặn lây lan bệnh dịch tả lợn châu Phi nhưng đến nay bệnh dịch này vẫn diễn biến phức tạp và lan rộng.

Bệnh dịch tả lợn châu Phi không có khả năng lây sang người, nên người dân cần quan tâm đến cách phòng, chống, cách ăn, cách chế biến để đảm bảo an toàn thực phẩm và dịch không lây lan.

Lo ngại sức ép nguồn cung

Báo cáo của Bộ Nông nghiệp và PTNT cho thấy, dịch tả lợn châu Phi diễn biến phức tạp và kéo dài, nguy cơ lây lan cao. Tính đến ngày 11/6, đã có 59 địa phương xuất hiện dịch tả lợn châu Phi, với số lượng buộc phải tiêu hủy là hơn 2,3 triệu con lợn.

Bộ Nông nghiệp và PTNT cho rằng, hầu hết các địa phương đã chủ động dập dịch, xử lý ngăn chặn đà lây lan. Các tỉnh, thành phố thuộc khu vực Đồng bằng sông Hồng đã tiêu hủy trung bình 30% tổng đàn lợn địa phương vì mắc dịch.

Theo Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Phùng Đức Tiến, bệnh dịch tả lợn châu Phi đã xảy ra tại nhiều tỉnh, thành phố gây lo ngại cho người chăn nuôi và người dân.

Thứ trưởng Phùng Đức Tiến cho biết, 3 tháng tới là thời kỳ thấp điểm của việc tiêu dùng thịt lợn (thời tiết nắng nóng, lo ngại trước thông tin dịch bệnh) nên sức ép nguồn cung trong thời gian tới sẽ không quá lớn.

Tuy nhiên, nếu dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp như hiện nay, một số địa phương đã bị cấm tái đàn cho đến khi có chỉ đạo mới (Thái Bình, Hưng Yên...) thì nguồn cung cho dịp cuối năm và Tết Nguyên đán có thể gặp khó khăn.

Cấp đông, giải pháp cần thiết nhưng không đơn giản

Trước thực trạng lo ngại thiếu hụt nguồn cung, Thứ trưởng Phùng Đức Tiến cho rằng, việc thu mua, giết mổ và cấp đông thịt lợn là một trong các giải pháp cần thiết để bảo đảm nguồn cung, ổn định thị trường dịp cuối năm và dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

Nói về chủ trương hỗ trợ việc thu mua, giết mổ lợn và cấp đông thịt lợn, ông Nguyễn Xuân Dương, quyền Cục trưởng Cục Chăn nuôi (Bộ Nông nghiệp và PTNT) cho rằng, đây là chủ trương “nhất cử tam tiện” (một mũi tên trúng ba đích). Vừa đảm bảo quyền lợi của người chăn

nuôi, vừa giúp giảm ngân sách nhà nước và bảo vệ môi trường. Vì vậy, để phòng và ngăn chặn dịch bệnh, chỉ có 2 biện pháp là ăn ngay hoặc cấp đông dự trữ.

Tuy nhiên, nhìn nhận về tính khả thi khi thực hiện chủ trương giết mổ, cấp đông thịt lợn, ông Hoàng Anh Tuấn, Phó vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương) cho biết, hiện nay, khả năng cấp đông của các doanh nghiệp thu mua, giết mổ và chế biến còn hạn chế, việc cấp đông, sản phẩm thịt lợn trong một thời gian dài với khối lượng lớn sẽ gặp khó khăn về nguồn lực cơ sở hạ tầng cũng như tài chính.

Ngoài ra, cơ sở vật chất của các cơ sở giết mổ tập trung còn hạn chế, nhiều nơi chưa đáp ứng được yêu cầu về giết mổ của cơ sở chế biến, cấp đông (cả nước chỉ có 387 cơ sở giết mổ tập trung trong khi có hơn 27.000 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, tập trung chủ yếu tại Đồng bằng sông Hồng).

Đặc biệt, nhu cầu thói quen tiêu dùng thịt lợn cấp đông của người dân còn hạn chế, gây lo ngại cho doanh nghiệp trong việc dự trữ, bán các sản phẩm này. Trong khi đó, một số doanh nghiệp chế biến thực phẩm sử dụng thịt lợn nhập khẩu từ nước

ngoài nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra phù hợp với yêu cầu của khách hàng.

Chia sẻ những khó khăn, ông Lê Văn Lộc, Phó giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai, cho hay, khó khăn nhất hiện nay trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là chưa có kho cấp đông chuẩn -40 độ C. Mặc dù, tỉnh đã làm việc với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp nhưng do kho của họ không có chức năng cấp đông nên không cho thuê.

Hơn nữa, khi liên hệ tìm các kho cấp đông ở khu công nghiệp Sóng Thần thì hiện đã đầy và giá là 1USD/tấn/ngày, tính sơ bộ có hiệu quả hơn tiêu hủy, tuy nhiên, cấp đông trong 8 tháng thì chi phí cũng cao hơn, 1 yến tăng 6.000 đồng.

Không những thế, Đồng Nai chọn TP. Hồ Chí Minh là nơi cấp đông, Đồng Nai cung cấp thịt lợn nhưng vận chuyển từ Đồng Nai đến TP. Hồ Chí Minh khá xa nên đề nghị các địa phương cần phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp kho cấp đông, tiền điện và vốn vay.

Cần tính đến phương án nhập khẩu

Theo bà Trần Thị Phương Lan, Phó giám đốc Sở Công Thương Hà Nội, kể từ khi có dịch tả lợn

châu Phi, thành phố chỉ đạo rất quyết liệt nhưng đến nay đã có 24/24 quận huyện, thị xã chăn nuôi lợn bị nhiễm bệnh.

Thời gian đầu, sản lượng bán ở chợ dân sinh giảm do người dân lo ngại dịch bệnh nhưng do đẩy mạnh tuyên truyền nên nhu cầu tiêu thụ trở lại bình thường và người dân không còn e ngại.

Bà Lan cho rằng, trong bối cảnh dịch bệnh lây lan, điều quan trọng nhất hiện nay là phải có cơ chế, chính sách rõ ràng hỗ trợ cho các doanh nghiệp, đơn vị tham gia cấp đông.

Bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và PTNT cần tính đến việc cấp đông hết thì sau bao lâu sẽ tiếp tục tái đàn để đáp ứng nhu cầu vào dịp Tết Nguyên đán.

Bộ Công Thương cần tính đến việc nhập khẩu sản phẩm an toàn nếu phương án tái đàn không khả thi; đồng thời, điều tiết thịt cấp đông về các địa phương. Hiện tại, Hà Nội đang lên phương án chuẩn bị nguồn cung thịt bò, thịt gà để bù đắp khi nguồn cung thịt lợn thiếu hụt.

Tuy nhiên, khó khăn hiện nay là thói quen của người tiêu dùng sử dụng thịt lợn tươi hàng ngày, kho cấp đông và năng lực tài chính của doanh nghiệp còn hạn

ché.

Vì vậy, lượng thịt lợn cấp đông chủ yếu dùng cho doanh nghiệp chế biến, trong khi một số doanh nghiệp trong lĩnh vực này lại có nguồn thịt đông nhập khẩu từ nước ngoài.

Thứ trưởng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải cam kết sẽ sớm có đề xuất với các cấp thẩm quyền để ban hành chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp trong lĩnh vực thu mua thực phẩm, nhất là thịt lợn cấp đông.

Tuyên truyền thay đổi thói quen tiêu dùng

Đa phần người dân Việt Nam hiện nay có thói quen mua “thịt lợn nóng” giết mổ trong ngày chứ ít người lựa chọn mua thịt mát, thịt đông lạnh, mà không biết chính thịt lợn nóng lại có nguy cơ nhiễm Samonella (vi khuẩn gây ngộ độc thực phẩm) cao nhất.

Theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ, nếu bảo quản thịt lợn ở nhiệt độ -18 độ C (tương đương với nhiệt độ trung bình của ngăn đá tủ lạnh) thì hầu như không có một loại vi khuẩn nào có thể xâm nhập được và miếng thịt được giữ tươi ngon, an toàn trong một thời gian dài.

Liên quan đến tiêu chuẩn thịt mát, PGS.TS. Phan Thanh Tâm,

Viện Công nghệ sinh học và Công nghệ thực phẩm, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, chia sẻ: Hiện, trên thế giới, tất cả các nước phát triển, đang phát triển, chủ yếu tiêu thụ thịt mát. Tiêu chuẩn thịt mát được đánh giá là quy định rất tốt, từng bước làm thay đổi thói quen chế biến và tiêu dùng truyền thống và tiến tới sử dụng phổ biến hơn thịt cấp đông. Đồng thời, tạo hành trang chuẩn bị cho con đường xuất khẩu thịt tốt hơn. Đó chính là một trong những giải pháp để người tiêu dùng được tiếp cận thịt đảm bảo an toàn dịch bệnh. Vì vậy, cần đẩy mạnh tuyên truyền để thay đổi thói quen tiêu dùng của người Việt.

(Theo kinhtenongthon.vn)

NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN

CHỐNG DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI: THỬ TƯỚNG YÊU CẦU CÁC ĐỊA PHƯƠNG CẤU TRÚC LẠI NGÀNH CHĂN NUÔI

Nghị quyết 42/NQ-CP vừa được Chính phủ ban hành có nêu rõ một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống Bệnh dịch tả lợn Châu Phi như: Hỗ trợ kinh phí

phòng, chống Bệnh dịch tả lợn Châu Phi; kiểm tra đôn đốc các địa phương đẩy mạnh cấu trúc lại ngành chăn nuôi; khuyến khích mua lợn sạch, không nhiễm bệnh để tiêu thụ, cấp trữ đông; thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác cho người dân.

Ngoài việc hỗ trợ kinh phí đúng mức, đúng đối tượng trước ngày 25/6/2019, Chính phủ cũng chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy mạnh cấu trúc lại ngành chăn nuôi, đa dạng hóa vật nuôi, trước mắt tập trung phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm, thủy sản,... để bù đắp thiếu hụt sản phẩm thịt lợn nhằm phục vụ tốt đời sống người dân, xây dựng Đề án tái phát triển đàn lợn khi bệnh Dịch tả lợn Châu phi được khống chế.

Theo Bộ trưởng Bộ NN-PTNT Nguyễn Xuân Cường, thịt lợn và thịt gia cầm (chủ yếu là gà) chiếm tới 90% nhu cầu tiêu thụ thịt hàng năm của cả nước. Trong đó, thịt lợn đóng vai trò chủ chốt trong ngành chăn nuôi. Đây là đặc thù và là thói quen tiêu dùng của người dân nên khi thịt lợn có biến động thì đòi hỏi phải có sự thay đổi, từng bước đa dạng hóa rõ thực phẩm thịt, trong đó có việc phải từng bước nâng cao cơ cấu

tiêu dùng thịt gia cầm trong thời gian tới.

Dịch tả lợn Châu Phi đang diễn biến phức tạp và có thể kéo dài dai dẳng, thời gian khôi phục ngành hàng thịt lợn sẽ còn lâu dài. Nếu 2-3 năm tới, ngành hàng thịt lợn trong nước mới có thể khôi phục được hoàn toàn sản xuất thì nguy cơ thịt lợn, thịt gia cầm nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam sẽ tăng cao. Vì vậy, việc đẩy mạnh chăn nuôi gia cầm, nhất là gà không chỉ có vai trò thay thế cho nhu cầu tiêu thụ thịt lợn trong nước, mà còn hướng tới xuất khẩu trong tương lai.

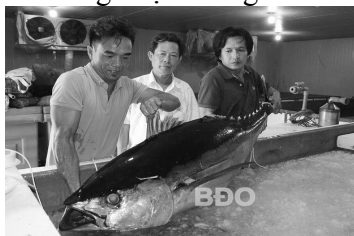
Theo Thứ trưởng Phùng Đức Tiến, từ năm 2020, Luật Chăn nuôi sẽ chính thức có hiệu lực. Đây sẽ là cơ hội, điều kiện hết sức thuận lợi để chăn nuôi nói chung, trong đó có gia cầm phát triển cũng như cơ cấu lại toàn ngành chăn nuôi, nhất là về phương thức chăn nuôi. Cụ thể với phương thức chăn nuôi, Việt Nam tất yếu và nhất thiết phải chuyển dần sang quy mô lớn, chăn nuôi có điều kiện, đảm bảo an toàn sinh học, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm, khuyến khích sản xuất theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc, chứ không thể nhỏ lẻ, nguy cơ dịch bệnh như hiện nay. Đây là

định hướng dài hơi, cần phải làm từng bước nhằm đảm bảo hài hòa sinh kế cho người dân chứ không thể ngày một ngày hai là làm được ngay.

(Theo khoa hoc doisong.vn)

BẢO QUẢN CÁ NGỪ ĐẠI DƯƠNG BẰNG CÔNG NGHỆ NANO UFB: ĐƠN GIẢN MÀ HIỆU QUẢ

Với sự hỗ trợ của Viện Nghiên cứu Hải sản (Bộ NN&PTNT), sau gần 2 năm lắp đặt, hệ thống sử dụng công nghệ bảo quản Nano UFB (Ultra Fine Bubble) đã giúp nhiều ngư dân ở xã Tam Quan Bắc (huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định) nâng cao chất lượng sản phẩm cá ngừ đại dương.



Cá ngừ đại dương được bảo quản bằng công nghệ nano UFB có chất lượng tốt.

Nano UFB (Ultra Fine Bubble) là công nghệ tạo bóng khí siêu nhỏ có đường kính nanomet. Khi thiết bị hoạt động sẽ cấp khí nitơ vào máy tạo bong bóng siêu nhỏ, được hòa trộn ở bên trong thiết bị nhờ các cơ cấu ống nano, tạo

thành dung dịch chứa bong bóng khí nitơ kích cỡ nanomet, mang điện tích âm có tác dụng hút các chất hữu cơ khác mang điện tích dương làm sạch nước rất hiệu quả. Các bong bóng nano nitơ sẽ khử oxy hòa tan trong nước, làm giảm hoạt động và phát triển của vi khuẩn hiếu khí, do đó loại bỏ quá trình oxy hóa từ bề mặt ngoài vào đến tận bên trong cơ thể cá, giúp cá được bảo quản tốt, ngăn chặn được tình trạng thịt cá bị ôi, biến chất.

Năm 2019, Viện Nghiên cứu Hải sản chuyển giao công nghệ bảo quản nano UFB cho ngư dân Nguyễn Văn Trọng, ở xã Tam Quan, chủ tàu kiêm thuyền trưởng tàu câu CNĐD BĐ 97173 TS. Anh Trọng cho biết: “Thiết bị rất gọn, dễ sử dụng, 4-5 giờ trước khi đánh bắt mình cho máy hoạt động để giữ độ lạnh của hầm ngâm cá, khi có cá sẽ đưa vào hầm bảo quản và cho máy hoạt động thêm 1,5 - 2 giờ để giữ độ tươi cho cá. Sử dụng thiết bị nano không chỉ tiết kiệm chi phí đá lạnh, mà còn giúp “bạn thuyền” tiết kiệm được sức lao động khi bốc dỡ sản phẩm vì cá đưa vào hầm bảo quản theo kiểu thẳng đứng khác với kiểu để cá nằm ngang rồi đắp đá lạnh lên như thông thường thì phải lấy các

lớp đá lạnh mới đưa được cá lên bờ để bán. Sau 2 chuyến biển (20-25 ngày/chuyến), sản lượng CNĐĐ được bảo quản trên tàu đạt tỷ lệ loại A chiếm từ 70-80%”, anh Trọng cho biết.

Việc áp dụng công nghệ bảo quản mới trong khai thác CNĐĐ đã giúp chi phí sản xuất giảm, doanh thu chuyến biển tăng lên, giá sản phẩm được mua gom cao hơn 15% so thông thường. Ông Trần Văn Hồi, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Phước Tiến, ở xã Tam Quan Bắc, cho hay: “CNĐĐ được bảo quản bằng công nghệ nano UFB có chất lượng cao hơn hẳn cá được bảo quản bằng đá lạnh thông thường, ngoại hình, màu sắc đẹp, thịt cá tươi ngon. Hiện, công ty chúng tôi cũng đang chuyển sang bảo quản sản phẩm CNĐĐ bằng công nghệ này. Hy vọng với nano UFB chúng tôi sẽ có thêm cơ hội mở rộng thị trường xuất khẩu sang nhiều nước lớn, như: Mỹ, Nhật Bản, các nước châu Âu...”.

Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Hải sản Nguyễn Việt Nghĩa cho biết: Thiết bị nano UFB nguyên gốc của Nhật Bản có giá 50.000 USD/bộ, còn thiết bị nano UFB do chúng tôi sản xuất chỉ khoảng 2.000 USD/bộ, nếu đầu tư

cả hệ thống bảo quản bằng công nghệ nano trên tàu cá chỉ mất khoảng 4.000 - 4.500 USD/tàu, thời gian hoàn vốn đầu tư bình quân khoảng 8 tháng. Sắp tới, chúng tôi sẽ tiến hành lắp đặt thêm thiết bị nano UFB trên 10 tàu cá của tỉnh Bình Định. Đồng thời hợp tác với các DN để bảo quản CNĐĐ bằng công nghệ nano, hình thành chuỗi liên kết sản xuất, bảo quản CNĐĐ “từ biển về bờ”.

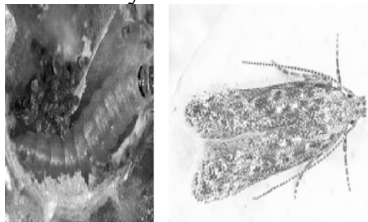
(Theo vietlinh.vn)

HÃY CẢNH GIÁC VỚI SÂU ĐỤC LÁ CÀ CHUA NAM MỸ

Loài sâu đục lá cà chua nam mỹ, *Tuta absoluta* (Meyrick) (Lepidoptera: Gelechiidae), có nguồn gốc ở Pê-ru thuộc Nam Mỹ, đã trở thành một trong các sâu hại chính trên cà chua ở các nước Nam Mỹ từ những năm 1960 (Souza et al., 1983) và được xem là sâu hại cà chua cực kỳ nguy hiểm ở các nước thuộc khu vực này (Guillemaud et al., 2015).

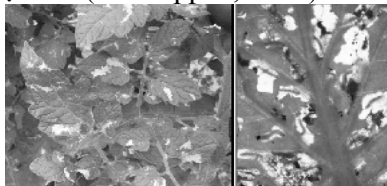
Sâu đục lá cà chua nam mỹ hại chính trên cây cà chua, nhưng nó cũng còn gây hại trên cây khoai tây, cà tím và một số cây thuộc họ Cà (Solanaceae) Loài *T. absoluta* gây hại cho tất cả các bộ phận trên mặt đất và cho tất cả

các giai đoạn sinh trưởng phát triển của cây cà chua.

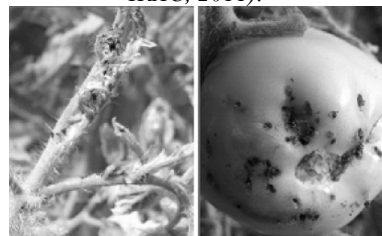


Sâu non và trưởng thành của sâu đục lá cà chua nam mỹ (Nguồn: Internet, truy cập 12.06.2019)

Loài này có vòng đời ngắn (24 – 38 ngày tùy theo điều kiện nhiệt độ môi trường), có sức sinh sản cao (một ngài cái đẻ 300 trứng) và có thể có từ 10 – 12 thế hệ/năm (Muniappan, 2019).



Triệu chứng gây hại trên lá của sâu đục lá cà chua nam mỹ (Nguồn: © Dr Andrea Minuto, CERSAA, Albenga (IT; IRAC, 2011).



Triệu chứng gây hại trên ngọn và quả của sâu đục lá cà chua nam mỹ (Nguồn:IRAC, 2011).

Loài *Tuta absoluta* là sâu hại ngoại lai xâm lấn và đã trở thành mối đe dọa nghiêm trọng cho sản xuất cà chua trong nhà lưới và ngoài đồng ruộng của nhiều quốc gia trên thế giới.

Loài này hiện đã xâm lấn đến các khu vực thuộc châu Âu, châu Phi và Trung Đông và nhanh chóng trở thành sâu hại chính trên cà chua ở các khu vực này. Hiện chúng đang tiếp tục mở rộng vùng phân bố sang các nước châu Á.

Đến nay, loài này đã hiện diện ở 16 quốc gia ở châu lục này (CABI, 2018).

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực của các cơ quan bảo vệ thực vật quốc gia của nhiều nước trên thế giới nhưng việc ngăn chặn sự lây lan và quản lý chúng khi đã xâm nhập vào các vùng phân bố mới vẫn hết sức khó khăn và không đạt được kết quả mong muốn. Đến nay, loài này chưa xuất hiện ở Việt Nam nhưng chúng đã xuất hiện ở các nước thuộc khu vực Nam Á gần với Việt Nam như Băng-la-đét. Với tiềm năng lây lan và tốc độ xâm lấn cao, khả năng xâm lấn của chúng vào Việt Nam trong tương lai gần là rất cao. Vì vậy, Việt Nam cần phải tích cực chuẩn bị các giải pháp ứng phó với sự xâm lấn và quản lý loài sâu hại

ngoại lai xâm lấn này khi chúng vào Việt Nam.

Tại Hội thảo về “Sâu đục lá cà chua nam mỹ Tuta absoluta” do Viện Bảo vệ thực vật phối hợp với các chuyên gia quốc tế đến từ Trường Đại học Virginia Tech, Hoa Kỳ, dự án IPM (do USAID tài trợ) và Viện Cây ăn quả miền Nam tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 07/06/2019 và tại Hà Nội ngày 12/06/2019, các chuyên gia Việt Nam đã cùng nhau phác thảo kịch bản ứng phó với loài sâu hại này như sau:

* Các hoạt động cần được thực hiện trước khi loài T. absoluta xuất hiện tại Việt Nam:

+ Xây dựng lực lượng ứng phó với loài Tuta absoluta từ Trung ương đến địa phương (gồm Cục Bảo vệ thực vật, Viện bảo vệ thực vật, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật của các tỉnh trồng cà chua trọng điểm);

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông cảnh báo sớm về loài Tuta absoluta thông qua văn bản hành chính và tài liệu truyền truyền của Cục Bảo vệ thực vật, các văn bản khoa học của Viện Bảo vệ thực vật; xây dựng các tài liệu tuyên truyền (video clip, tờ bướm, sổ tay,..) để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền;

+ Tăng cường công tác kiểm dịch tại các cửa khẩu, đặc biệt là với các lô hàng quả cà chua tươi và cây cà chua giống nhập khẩu;

+ Tổ chức đặt bẫy pheromone ở các vùng trồng cà chua ở các tỉnh biên giới giáp Cam-phu-chia, Lào và Trung Quốc;

+ Tăng cường trao đổi thông tin liên quan với các nước láng giềng (Cam-phu-chia, Lào, Trung Quốc và Thái Lan), đặc biệt là việc cập nhật thông tin về sự hiện diện của loài Tuta absoluta ở các quốc gia này;

+ Tổ chức điều tra, thu thập làm mẫu tiêu bản và gửi giám định tại các Viện nghiên cứu trong nước và quốc tế. Việc điều tra thu thập được đặc biệt lưu ý các vùng có nguy cơ xâm nhiễm cao như các thành phố Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng (dựa trên việc xác định nguy cơ xâm nhiễm và lây lan là do nguồn quả cà chua tươi đã nhiễm sâu nhập khẩu từ các nước khác);

+ Tổ chức các hội thảo chuyên đề, các lớp tập huấn về loài Tuta absoluta ở các vùng và các địa phương, ưu tiên các vùng trồng cà chua trọng điểm;

+ Thu thập thông tin, xây dựng đề cương nghiên cứu toàn diện về quản lý tổng hợp loài Tuta

absoluta.

* Các hoạt động cần được thực hiện khi loài *T. absoluta* đã xuất hiện tại Việt Nam:

+ Cơ quan quản lý nhà nước (Cục Bảo vệ thực vật) thông báo rộng rãi cho các tỉnh/ khu vực/ vùng trồng cà chua tập trung về sự có mặt của loài sâu đục lá cà chua;

+ Các đơn vị quản lý chuyên ngành (các Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật các tỉnh) tổ chức thực hiện việc kiểm tra sự có mặt, đánh giá mức độ tác hại, thành phần phổ ký chủ của loài này ở các vùng đã bị chúng xâm lấn;

+ Khoanh vùng, công bố dịch và tiêu hủy sản phẩm bị xâm nhiễm theo luật;

+ Tổ chức các lớp tập huấn về nhận dạng và phòng chống loài *Tuta absoluta* cho cán bộ kỹ thuật và nông dân;

+ Tăng cường việc quản lý kiểm tra chặt chẽ nông sản hoa quả tươi nhập khẩu tại các cửa khẩu và các trạm kiểm dịch nội địa để ngăn chặn sự lây lan của loài *Tuta absoluta*;

+ Cơ quan nghiên cứu tiến hành nghiên cứu đánh giá về mức độ gây hại, con đường lây lan, khả năng thiết lập quần thể, các đặc điểm sinh học, sinh thái, các

loài kẻ thù tự nhiên của chúng và xây dựng biện pháp phòng chống hiệu quả với loài sâu hại này. Trong đó, ưu tiên sử dụng biện pháp canh tác và phát triển sử dụng thiên địch nội địa, các loại chế phẩm sinh học, pheromone, xây dựng bộ thuốc bvtv phù hợp. Về lâu dài, cần nghiên cứu phát triển giống kháng sâu đục lá cà chua nam mỹ, phát triển các chế phẩm sinh học và các biện pháp phi hóa học trong quản lý loài sâu hại mới này.

(Theo vaas.org.vn)

KỸ THUẬT NUÔI CÁ THEO HÌNH THỨC "SÔNG TRONG AO"

Sở dĩ gọi là "sông trong ao" vì người nuôi tạo dòng nước chảy liên tục (chảy như sông) trong ao suốt quá trình nuôi để nước luôn đủ oxy cung cấp cho cá.

1. Điều kiện để nuôi cá theo hình thức "sông trong ao"

Diện tích ao phù hợp để áp dụng hình thức "sông trong ao" từ 7.000 – 20.000 m², độ sâu ao từ 2 - 2,5 m.

Khu nuôi chủ động nguồn điện (có điện 3 pha hoặc máy phát điện).

Nhân sự quản lý phải có trình độ và được đào tạo.

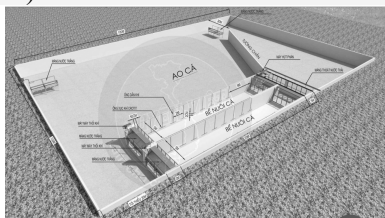
Đầu tư đồng bộ các thiết bị ngay từ đầu.

2. Thiết kế bể nuôi cá trong ao

- Diện tích bể nuôi

Kích thước ao quy định kích thước bể nuôi. Do vậy, trước tiên, cần tính toán chính xác thể tích nước trong ao (dài x rộng x sâu), lưu ý độ sâu của ao không đồng đều. Khi đã xác định được thể tích ao sẽ tiến hành tính thể tích của bể và số lượng bể cần xây cho phù hợp. Thông thường, tỷ lệ thể tích bể nuôi tương ứng 2,5% thể tích ao.

Nếu ao có diện tích 10.000m², có thể xây 2 bể nuôi, mỗi bể có diện tích 125 m² (dài 25 m, rộng 5m).



Mô phỏng thiết kế 2 bể nuôi (diện tích 125m²) trong ao nuôi (diện tích 10.000m²)

- Lắp đặt thiết bị

Nguyên lý hoạt động của hình thức “sông trong ao” là tạo dòng chảy liên tục trong ao. Vì vậy, người nuôi cần lắp các máy thổi khí đầu bể để tạo dòng chảy liên tục về phía cuối bể. Cuối bể có

tường chắn để giữ phân cá và có hệ thống hút phân ra ngoài nhằm hạn chế ô nhiễm nước ao nuôi. Hai đầu bể có lưới chắn để cá không ra ngoài ao.

Sau khi hoàn thành lắp đặt các thiết bị, tiến hành thau rửa và vận hành thử. Nếu thiết bị hoạt động tốt, cho nước vào và tiến hành thả cá.

3. Thả cá

Để tối ưu hóa sản lượng và tái đầu tư cần tính toán chính xác cơ cấu cá thả trong mỗi bể. Nên chọn cá cỡ giống lớn. Đối tượng nuôi thường là cá chép, cá trắm, cá diêu hồng, cá rô phi, cá lăng, cá trắm đen... theo hình thức nuôi đơn.

Bên ngoài bể thả thêm cá mè hoa để cá ăn phù du giúp lọc nước sạch hơn.

4. Quản lý bể nuôi

Trong quá trình nuôi không cần thay nước, chỉ bổ sung lượng nước bốc hơi. Không cần phải tháo cạn ao để vét bùn, khử trùng, phơi khô khi kết thúc vụ nuôi.

(Theo khuynhcong.gov.vn)

**SỨC KHỎE
CHO MỌI NGƯỜI**

**BÁM SÁT BỘ TIÊU CHÍ
QUỐC GIA VỀ NÔNG THÔN**

MỚI ĐỀ THỰC HIỆN BHYT TOÀN DÂN

Theo Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng NTM của tỉnh, tính đến cuối tháng 4/2019, toàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có 27/45 xã đã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn NTM; 45/45 xã được phê duyệt quy hoạch xây dựng NTM. Thu nhập bình quân đầu người tại các xã xây dựng NTM đạt 47,6 triệu đồng/người/năm. Ngoài ra TP.Bà Rịa đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM ngày 16/4/2019. Các huyện Long Điền và Đất Đỏ đã đạt 5/9 tiêu chí, phấn đấu đến cuối năm 2019 đạt 9/9 tiêu chí, đủ điều kiện trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn NTM vào năm 2020.

Theo đó, mục tiêu phấn đấu của tỉnh, đó là đến cuối năm 2019, phải có thêm 6 xã đạt chuẩn NTM, nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM trên địa bàn tỉnh là 33 xã, đạt tỉ lệ 73,3%. Đến nay, 6 xã đang xây dựng NTM năm 2019 đã đạt từ 14 tiêu chí trở lên; tuy nhiên tiêu chí khó thực hiện là BHYT đang được các xã tìm các giải pháp để hoàn thành.

Cũng theo Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng NTM của

tỉnh, khi xây dựng NTM, ngoài các chính sách hỗ trợ mua thẻ BHYT của Trung ương, của tỉnh cho hộ nghèo, cận nghèo, HSSV, người cao tuổi, đối tượng gia đình chính sách..., thì vấn đề quan trọng hơn là các cơ quan chức năng cần quan tâm xây dựng các đề án phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giúp người dân ổn định kinh tế, có điều kiện tham gia các chương trình ASXH.

Đồng thời, ngành Y tế cần từng bước nâng cao chất lượng KCB, trình độ cho đội ngũ y bác sĩ và thái độ phục vụ người bệnh, tạo sự hài lòng cho nhân dân. Còn ngành BHXH cần kiện toàn, duy trì hệ thống đại lý thu BHYT tại cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người tham gia. Đồng thời, cần tăng cường phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về những lợi ích lâu dài mang tính sẻ chia của chính sách BHYT, góp phần hoàn thành các tiêu chí trong xây dựng NTM.

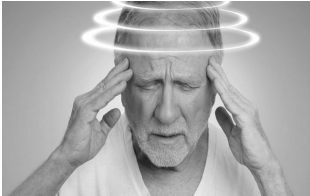
(Theo baobaohiemxahoi.vn)

BỆNH CHÓNG MẶT Ở NGƯỜI GIÀ: DỄ GẶP NGUY HIỂM NẾU CHỦ QUAN

Chóng mặt sẽ làm mất thăng bằng, ngòai dậy, đứng lên rất khó

khăn đôi khi gây nên sự cố bất thường (ngã). Bệnh thường xảy ra lúc nửa đêm về sáng.

Chóng mặt là một triệu chứng của nhiều bệnh, hay gặp nhất là do rối loạn tiền đình, vì vậy, người cao tuổi cần biết để phòng ngừa.



Ảnh minh họa.

Khi bị chóng mặt thì người bệnh nên chọn tư thế nằm cho thích hợp (nghiêng trái hay nghiêng bên phải hoặc nằm ngửa), không nên gắng, gượng đi tiếp. Tránh thay đổi tư thế và nên tránh ánh sáng chói như ánh sáng mặt trời, ánh sáng đèn hoặc tránh tiếng động, ồn ào.

Cần gọi cho người thân, người giúp việc biết tình trạng của mình để mọi người có thái độ xử lý thích hợp nhất (cho uống thuốc nếu đã biết bệnh từ trước và có sẵn thuốc mua theo đơn của bác sĩ hoặc cho đi khám bệnh ở cơ sở y tế gần nhất). Khi bị chóng mặt dù chỉ mới thoáng qua cũng nên đi khám bệnh để được bác sĩ xác định bệnh và tình trạng bệnh, nhất thiết không được chủ quan.

Ngoài việc dùng thuốc, cần tập luyện thường xuyên, nhẹ nhàng nhưng đúng động tác, ví dụ tập đột sòng cổ cần quay trái, quay phải, ngả đầu về sau, cúi đầu xuống, phải thực hiện các động tác một cách từ từ không vội vàng, mỗi lần tập như vậy cũng chỉ kéo dài từ 5-10 phút, không nên tập kéo dài thời gian...

Nếu chóng mặt bởi rối loạn tuần hoàn não do tăng mỡ máu hay do tăng huyết áp cần lưu ý về chế độ ăn, thay vì ăn mỡ động vật bằng ăn dầu thực vật nhưng cũng ở trong giới hạn cho phép, không nên lạm dụng và không nên dùng loại dầu rán đã qua sử dụng nhiều lần. Nếu bị tăng huyết áp thì việc sử dụng thuốc phải thường xuyên, dùng loại thuốc nào, liều lượng bao nhiêu phải do thầy thuốc chỉ định và luôn được kiểm tra huyết áp.

(Theo GiadinhNet)

BỔ SUNG ĐA VI CHẤT DINH DƯỠNG CHO TRẺ

Tuy vậy, theo Viện dinh dưỡng quốc gia, Việt Nam vẫn đang phải đối mặt với những thách thức, đặc biệt là tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi (chiều cao theo tuổi) ở trẻ em dưới 5 tuổi, tuy mỗi năm giảm 1%, nhưng vẫn

còn ở mức cao (24,3% năm 2016) và có sự chênh lệch giữa các vùng, nhất là vùng núi, vùng khó khăn và nông thôn với thành phố, đồng bằng.



Suy dinh dưỡng thấp còi và thiếu VCDD là những nguyên nhân chính dẫn tới chiều cao thấp ở thanh niên Việt Nam. Ngoài ra, thiếu VCDD còn ảnh hưởng xấu tới sức khỏe, tới sự phát triển thể lực, tầm vóc, trí tuệ, cản trở sự tăng trưởng và phát triển toàn diện của trẻ em và khả năng sinh sản cũng như năng suất lao động của người lớn.

Trong khi đó, việc thực hiện chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, chế độ dinh dưỡng học đường, dinh dưỡng cho người lao động mới chỉ đạt kết quả bước đầu. Do vậy cần nâng cao nhận thức về vai trò dinh dưỡng, dinh dưỡng hợp lý của các cấp ủy đảng, chính quyền và người dân, các bộ ngành, địa phương cần quan tâm đầu tư hơn nữa cho công tác dinh dưỡng.

Viện dinh dưỡng cũng khuyến

ngợi sử dụng đa dạng, phối hợp nhiều loại thực phẩm cho bữa ăn hàng ngày; khuyến khích lựa chọn và sử dụng thực phẩm có tăng cường VCDD. Nên lưu ý lựa chọn các thực phẩm có tăng cường VCDD trong bữa ăn hàng ngày như muối tăng cường iod, bột mì tăng cường sắt kẽm, dầu ăn tăng cường vitamin A...

Với các cháu được uống sữa theo chương trình sữa học đường, sử dụng sữa tăng cường đa vi chất sẽ có lợi hơn cho sự tăng trưởng và phát triển. Loại và hàm lượng các VCDD tăng cường vào sữa học đường theo hướng dẫn của WHO và phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng lứa tuổi trong bảng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam (năm 2017).

Phòng chống thiếu VCDD là một cuộc chiến bền bỉ để nâng cao năng lực lao động, phát triển trí tuệ, tầm vóc, chất lượng cuộc sống và sức khỏe của người dân Việt Nam. Phòng chống thiếu VCDD là một trong 6 mục tiêu quan trọng của Chiến lược quốc gia dinh dưỡng 2011 - 2020.

Chiến lược phòng chống thiếu VCDD gồm các giải pháp đồng bộ như: bổ sung VCDD cho các đối tượng có nguy cơ cao (giải pháp cần thiết để khắc phục

nhANH chóng, kịp thời tình trạng thiếu VCDD), tăng cường VCDD vào thực phẩm (giải pháp trung hạn), đa dạng hóa bữa ăn (biện pháp cải thiện tình trạng thiếu VCDD 1 cách lâu dài bền vững).

Tăng cường VCDD vào các thực phẩm thiết yếu là biện pháp đơn giản, có hiệu quả và dễ đạt độ bao phủ cao và có tính bền vững để giảm thiểu sự thiếu hụt các VCDD trong bữa ăn hàng ngày, nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống của người dân. Song song với đó, công tác truyền thông để nâng cao kiến thức và thực hành dinh dưỡng đúng cho toàn dân cũng là một trong các giải pháp quan trọng.

Các nội dung tuyên truyền bao gồm khuyến khích người dân sử dụng đa dạng các loại thực phẩm trong bữa ăn hàng ngày, sử dụng thường xuyên các thực phẩm giàu VCDD, biết cách lựa chọn các thực phẩm tăng cường VCDD; cho trẻ bú sớm trong vòng 1 giờ đầu sau khi sinh, thực hiện nuôi trẻ hoàn toàn bằng sữa mẹ trong 6 tháng đầu và cho trẻ bú mẹ đến 24 tháng hoặc lâu hơn, trẻ em trong độ tuổi và bà mẹ sau sinh cần được uống vitamin A; phụ nữ có thai, phụ nữ tuổi sinh đẻ cần được hướng dẫn sử dụng viên

sắt/acid folic hoặc viên đa vi chất.
(Theo KHPTO)

TRẺ CÓ NGUY CƠ MẮC TỪ BỂ BƠI CHUNG

Theo nghiên cứu đến từ Đại học Alberta (Canada) đã tiến hành khảo sát nước từ 31 bể bơi công cộng và phát hiện nước tiểu ở tất cả các bể bơi. Đặc biệt, bể bơi kích thước bằng một phần ba bể bơi Olympic chứa đến 75 lít còn bể bơi nhỏ hơn có 30 lít nước tiểu. Mặt khác, trong nước bể bơi thường chứa vi khuẩn ecoli, thủ phạm chính gây ra tiêu chảy và các bệnh đường ruột cho trẻ.

Các bể bơi phần lớn đều sử dụng Clo để làm sạch nước. Theo chuyên gia, Clo nếu kết hợp cùng urê sẽ tạo ra hợp chất gây hại hô hấp, dẫn đến hen suyễn và kích ứng mắt.

Ngoài ra, một số bể bơi thường cho nhiều phèn chua làm giảm độ pH trong nước, dẫn đến tình trạng nhiều trẻ đi bơi về bị cay mắt hoặc bong rộp trên da. Trẻ bị các bệnh về tai mũi họng, nhất là viêm mũi dị ứng.

Hơn nữa, nhiều người đi bơi vốn mang sẵn mầm bệnh dẫn đến lây lan, nhất là bệnh da liễu. Ngoài ra, nguồn nước có hàm lượng Clo cao hoặc ánh sáng mặt

trời quá mạnh gây tổn thương da, tóc. Một số bệnh gây viêm nhiễm cơ quan sinh dục khác như lậu.

Uống phải nước hoặc sặc nước hồ bơi đưa vi trùng vào mũi, họng, xoang và bệnh về đường tiêu hóa như tiêu chảy.

Ngoài ra, khi xuống nước bơi hay vui đùa, trẻ thường thích thú và không muốn lên bờ. Việc này dẫn đến tình trạng trẻ có nguy cơ bị đuối sức, dễ bị cảm, chuột rút, rất nguy hiểm.

Vì vậy các gia đình khi cho trẻ đi bơi nên tránh các bể bơi đông người. Trước khi bơi, nên quan sát kỹ môi trường, nguồn nước tại bể. Nếu màu nước tối, bị vẩn đục hoặc có các vật thể lạ thì môi trường nước ở đó không an toàn.



Ảnh minh họa

Nếu mùi nước ở bể bơi khó chịu thì có thể là do khâu xử lý nước chưa được tốt, cũng không bảo đảm cho sức khỏe. Để giữ vệ sinh chung, phòng ngừa lây nhiễm trong cộng đồng, trước khi xuống bể bơi, mọi người nên tắm gội sạch sẽ và khởi động làm

nóng cơ thể để tránh chuột rút.

Mỗi người nhất là trẻ nhỏ cần trang bị đầy đủ kính bơi, nút bịt tai. Sau bơi, việc tắm lại ngay bằng nước sạch, xà phòng và nhỏ mũi, mắt bằng nước muối sinh lý sẽ giúp phòng trừ bệnh. Người mắc các bệnh ngoài da, tiêu hóa, bị hen phế quản, viêm xoang, huyết áp, tim mạch... thì không nên đi bơi.

(Theo vietq.vn)

KINH TẾ & THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

CHỈ ĐỊNH CƠ QUAN ĐẦU MỐI TRIỂN KHAI HIỆP ĐỊNH CPTPP

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc vừa ký quyết định chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).



Theo nhiệm vụ, Bộ Công thương là cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung về: Các điều khoản ban đầu và các định nghĩa

chung; thương mại dịch vụ xuyên biên giới; chính sách cạnh tranh; hợp tác và nâng cao năng lực; nâng cao sức cạnh tranh và thuận lợi hóa hoạt động kinh doanh; quy tắc xuất xứ và các thủ tục chứng nhận xuất xứ; phòng vệ thương mại; nhập cảnh tạm thời cho khách kinh doanh...

Bộ NN&PTNT chịu trách nhiệm về nội dung các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật... Nội dung quản lý hải quan và tạo thuận lợi thương mại do Bộ Tài chính chủ trì. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cũng chủ trì các nội dung liên quan tới thuế, bảo hiểm và chứng khoán...

Cùng đó, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan đầu mối cụ thể hóa các nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế tổ chức hoạt động của các cơ quan đầu mối được chỉ định; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những thay đổi trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm tính liên tục của Hiệp định.

(Theo thuy-sanvietnam.com.vn)

**NÔNG SẢN “CHẶT VẶT”
ĐÀU RA VÌ CHUỖI LIÊN
KẾT CUNG – CẦU CÒN RỜI
RẠC**

Xây dựng chuỗi liên kết, chuỗi cung ứng bền vững trong tiêu thụ hàng hóa và nông đặc sản, tạo cơ hội cho doanh nghiệp (DN), đơn vị sản xuất kinh doanh, nhà phân phối gặp gỡ, kết nối và trao đổi kinh nghiệm, đưa sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có chất lượng tốt đến tay người tiêu dùng là mục tiêu của Đề án phát triển thị trường trong nước được Bộ Công Thương phát động từ nhiều năm qua.

Bà Lê Việt Nga, Phó vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước (Bộ Công Thương) chỉ rõ, với nhiều nỗ lực của các Bộ, ngành và các địa phương cũng như các hiệp hội và cộng đồng DN, việc kết nối cung - cầu trong thời gian vừa qua đã được triển khai hết sức bài bản và hiệu quả hướng tới chuyên nghiệp. Hàng hóa được lưu thông thuận lợi, thúc đẩy sản xuất phát triển, người tiêu dùng được sử dụng hàng hóa có chất lượng, giá cả hợp lý, mẫu mã phong phú.

“Các DN phân phối đã có nguồn hàng ổn định với đa dạng chủng loại của các vùng miền thu hút được lượng lớn, khách hàng từ đó tăng doanh thu và

mở rộng được hệ thống phân phối, góp phần phát triển thương mại trong nước liên tục tăng trưởng, thúc đẩy sản xuất hàng hóa và thu hút được nguồn vốn đầu tư. Quá trình kết nối giữa người nông dân, công nhân và người lao động từ vùng sâu vùng xa đến các chuỗi hệ thống phân phối, siêu thị cửa hàng tiện lợi hiện đại trải dài khắp cả nước đang góp phần tăng tỷ lệ hàng Việt Nam tại các cơ sở bán buôn, bán lẻ hiện đại”, bà Nga nhìn nhận.

Nhà sản xuất và phân phối còn thiếu thông tin

Mặc dù đã có những bước tiến khả quan, song vẫn phải nhìn nhận một thực tế là hiện nay, quá trình tạo dựng chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm trong nước vẫn còn nhiều hạn chế và chưa thực sự bền vững. Nhiều địa phương với những đặc sản vùng miền vẫn chưa được nhiều người biết đến, hoặc có biết đến nhưng khó có cơ hội đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng khi thiếu sự liên kết trong lưu thông, phân phối.

Đề cập đến những khó khăn trong tạo dựng chuỗi liên kết cung ứng và tiêu thụ hàng hóa, đặc biệt là sản phẩm nông sản,

ông Đỗ Hoàng Thạch, Giám đốc Công ty CP Xúc tiến thương mại nông nghiệp Việt Nam cho biết, ở nhiều địa phương dù có mô hình sản xuất sản phẩm rất tốt nhưng quy mô rất nhỏ, nên rất khó khăn trong việc liên kết với các DN.

Trong khi các hộ sản xuất rất thiếu về công nghệ, vốn và thị trường đang rất mong muốn được kết nối với các nhà phân phối, thì các DN đầu tư phân phối và DN liên kết lại rất thiếu thông tin về các vùng sản xuất để có thể liên kết được với những hộ sản xuất.

“Nhà sản xuất, các DN cùng thiếu thông tin cũng như các chính sách hỗ trợ cho việc liên kết, đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm cho người dân, trong khi người tiêu dùng luôn rất cần có những sản phẩm tốt. Chính vì thế, chuỗi liên kết tiêu thụ hiện nay sẽ gồm 3 phân khúc chính gồm khâu sản xuất, phân phối và tiêu dùng. Những phân khúc này sẽ chịu ảnh hưởng của 6 tác nhân chính gồm nhà sản xuất; nhà doanh nghiệp; nhà tiêu dùng; nhà quản lý; nhà khoa học và nhà băng (ngân hàng).

Trước những trở trở của các DN cung cấp và các nhà sản

xuất, bà Trần Thu Quỳnh, Trưởng phòng thu mua Siêu thị Aeon cho biết, tiêu chuẩn duy nhất của Aeon đối với các nhà cung cấp trong nước đó là phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về chất lượng hàng hóa, tuân thủ theo các quy định riêng của Aeon về chất lượng sản phẩm cũng như vệ sinh ATP.

“Aeon ưu tiên hợp tác với các nhà sản xuất, các nhà cung cấp có chính sách hợp tác cùng phát triển với Aeon lâu dài. Nhà cung cấp cần chứng tỏ được khả năng về nguồn hàng lớn, thời gian cung cấp và giao hàng nhanh. Aeon cũng đặc biệt thiện chí hợp tác với các nhà sản xuất trong nước, khi họ quan tâm đến các mặt hàng mang thương hiệu riêng của Aeon bán tại thị trường trong nước cũng như hệ thống các siêu thị khác của Aeon tại nước ngoài”, bà Quỳnh khuyến cáo.

Muốn liên kết cần tránh thụ động

Theo các chuyên gia thị trường, khi Việt Nam đã và đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, sản phẩm hàng hóa của Việt Nam sẽ phải chịu sự cạnh tranh khốc liệt với các

sản phẩm cùng loại trong nước cũng như nước ngoài. Chính vì thế, hoạt động kết nối tiêu thụ sản phẩm, tăng cường hoạt động liên kết trong chuỗi cung ứng hàng Việt Nam, hỗ trợ gắn kết bền vững giữa DN sản xuất và DN phân phối một cách bền vững sẽ là yếu tố then chốt cần được đặc biệt chú trọng trong giai đoạn này.

Chỉ rõ khoảng trống giữa nhà sản xuất với nhà phân phối trong chuỗi liên kết hiện nay, bà Vũ Thị Hậu, Phó Chủ tịch Hiệp hội các nhà bán lẻ Việt Nam (AVR) cho rằng, đối với những nhà bán lẻ không nên chỉ ngồi một chỗ chờ DN đưa sản phẩm đến, như vậy sẽ biến mình vào thế bị động, không nắm bắt được thực tế sản phẩm tại các vùng miền, từ đó không thu hút được các đặc sản địa phương về hệ thống bán lẻ, thu hút nhiều hơn người tiêu dùng.

“Khi có trải nghiệm và tìm hiểu thực tế vùng miền, nhà phân phối mới hiểu rõ được giá trị của sản phẩm muốn cung cấp ra thị trường. Qua thực tế lưu thông còn giúp cho nhà phân phối cắt giảm được những chi phí trung gian không cần thiết để có sản phẩm đưa ra thị

trường với giá thành cạnh tranh nhất.

Mặt khác, các nhà sản xuất cũng cần tích cực tìm kiếm thị trường cho mình, tránh tình trạng nhiều HTX hiện nay vẫn than thở rất khó đưa hàng hóa vào các chuỗi tiêu thụ, các hệ thống phân phối lớn dẫn đến không tiêu thụ được sản phẩm. Các HTX chưa chú trọng đến khâu kinh doanh dịch vụ, chưa tham dự các sự kiện xúc tiến thương mại để có cơ hội gặp gỡ đối tác, tạo ra mối liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm tốt hơn.

Theo bà Lê Việt Nga, việc tăng cường hoạt động liên kết từ đó tạo ra mối gắn kết bền vững, lâu dài giữa các nhà sản xuất và các nhà phân phối bán lẻ cần thiết phải được chú trọng hơn nữa nhằm tạo ra những chuỗi cung ứng hàng hóa hiệu quả và xuyên suốt.

Do đó trong thời gian tới, Bộ Công Thương cùng các địa phương, Hiệp hội các nhà bán lẻ Việt Nam sẽ có những bước đột phá, sáng tạo hơn nữa trong hoạt động kết nối cung cầu, hướng dẫn các DN nhỏ và vừa, các hộ nông dân cùng tham gia nhiều hơn nữa vào chuỗi phân phối sản phẩm hàng hóa Việt

Nam tại thị trường trong nước và cũng như từng tích cực hướng tới xuất khẩu.

(Theo vov.vn)

VĂN HÓA-GIÁO DỤC

CHÍNH THỨC ĐỀ XUẤT LẤY NGÀY 27 THÁNG 7 LÀ NGÀY NGHỈ LỄ TRONG NĂM

Bộ LĐ-TB-XH đề xuất có thêm 1 ngày nghỉ lễ trong năm là ngày Thương binh - Liệt sĩ 27.7.

Ngày 28.4, Bộ LĐ-TB-XH đã có tờ trình Chính phủ về dự án bộ luật Lao động (sửa đổi). Theo Bộ, trong quá trình triển khai áp dụng bộ luật Lao động xuất hiện nhiều vướng mắc, bất cập cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Ngoài một số nội dung đã được đề cập ở dự thảo lần trước như: nâng tuổi nghỉ hưu, tăng giờ làm thêm... thì tại tờ trình lần này, nội dung mới được Bộ LĐ-TB-XH đề xuất đó là thêm 1 ngày nghỉ lễ trong năm là ngày Thương binh - Liệt sĩ 27.7.

Bộ trưởng Đào Ngọc Dung cho biết, ban soạn thảo cho rằng ý kiến đề xuất bổ sung 1 ngày nghỉ lễ để tri ân người có công (vào ngày 27.7 dương lịch) là phù hợp bởi năm 1947, thực hiện Chỉ thị

của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc chọn ngày kỷ niệm thương binh, liệt sĩ và bảo vệ công tác thương binh liệt sĩ, ngày 27.7 hằng năm được T.Ư lựa chọn làm ngày Thương binh - Liệt sĩ.

Liên tục hơn 70 năm qua, ngày 27.7 hằng năm đã trở thành biểu tượng văn hóa dân tộc VN, biểu thị lòng tri ân, bày tỏ nghĩa tình sâu nặng của con cháu đối với những người có công với đất nước.

Ngoài ra, dự thảo bộ luật Lao động cũng đề xuất thống nhất thời gian làm việc của công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội. Theo Bộ LĐ-TB-XH, hiện thời gian áp dụng giờ làm việc trong các cơ quan nhà nước không có sự thống nhất giữa giờ làm việc của các cơ quan T.Ư và địa phương.

Nhân dịp kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2019) Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đồng ý ủy quyền Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch nước xem xét tặng quà cho đối tượng người có công với cách mạng.

Mức quà tặng theo phương án

trình Chủ tịch nước được chia thành 2 loại: 400.000 đồng và 200.000 đồng.

Theo đề xuất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, mức quà 400.000 đồng để tặng quà cho các đối tượng sau:

Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng và những cá nhân đã có quyết định phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng trước ngày 28/7/2019 nhưng chưa hoàn tất thủ tục hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng; thân nhân của hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.

Mức quà 200.000 đồng để tặng cho thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh suy

giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. Thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; đại diện thân nhân liệt sĩ; người thờ cúng liệt sĩ (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân).

Tổng kinh phí để tặng quà cho đối tượng người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2019) là hơn 332,5 tỷ đồng. Khoản kinh phí này đã được bố trí trong kế hoạch Ngân sách Nhà nước năm 2019.

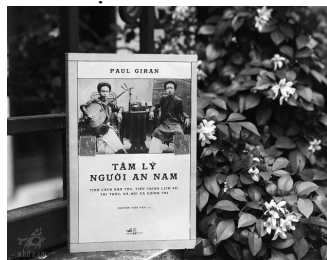
(Theo thanhnien.vn)

RA MẮT SÁCH KHẢO CỨU CỦA HỌC GIẢ PHÁP VỀ VIỆT NAM ĐẦU THẾ KỶ 20

“Tâm lý người An Nam” là một trong hai công trình khảo cứu về Việt Nam của Paul Giran, một viên chức thuộc chính quyền bảo hộ ở Đông Dương (công trình còn lại là “Magie et religion annamites – Bùa chú và tôn giáo An Nam”). Với nhiều năm sinh sống và làm việc ở Việt Nam cùng vốn hiểu biết rành rẽ về con

người và tập quán bản xứ, Paul Giran đã vẽ nên một bức tranh sinh động và tỷ mỉ về xã hội An Nam cũng như những điều kiện về tự nhiên và xã hội cách đây hơn một thế kỷ. Không chỉ là một nguồn tư liệu khảo cứu phong phú cho bất cứ ai muốn tìm hiểu kỹ hơn về tâm lý người Việt trên cơ sở nghiên cứu về nhân chủng học, Tâm lý người An Nam còn là một phép so sánh thú vị về những giá trị và quan niệm khác nhau giữa hai nền văn minh Đông - Tây trên nhiều bình diện.

Trong vai trò học giả, Paul Giran đã cố gắng lập luận một cách khách quan, từ đó giúp độc giả hiểu thêm về con người Việt Nam, đời sống vật chất và tinh thần cũng như tín ngưỡng tâm linh của dân tộc Việt Nam cách nay hơn một thế kỷ từ một góc nhìn khác lạ.



Với kiến văn sắc sảo và sự hiểu biết khá phong phú về lịch sử, ngôn ngữ, tôn giáo và văn hóa Việt Nam, Paul Giran đã viết nên

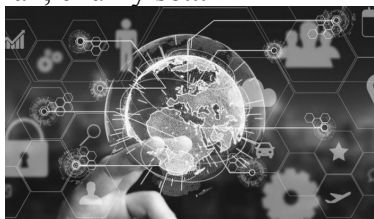
Tâm lý người An Nam như một tư liệu có giá trị lịch sử, chỉ ít là khi đối sánh với tâm lý thực dân cai trị.

(Theo NDDT)

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NHẬN DIỆN RỦI RO PHÁP LÝ TỪ NỀN KINH TẾ SỐ

Phát biểu khai mạc hội thảo sáng 24/6, Thứ trưởng Bộ Tư pháp Phan Chí Hiếu cho biết, Nhà nước đã có nhiều chính sách quan trọng, dành nhiều ưu tiên, nguồn lực cho phát triển khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, để khai thác những thành tựu của Cách mạng công nghiệp 4.0, chúng ta đang đứng trước nhiều thách thức. Một trong số đó là hệ thống pháp luật bộc lộ nhiều bất cập, nhất là trong những lĩnh vực liên quan đến quyền tài sản, quyền sở hữu trí tuệ, đầu tư mạo hiểm, Fintech, tài sản mã hóa, quản lý thuế, bảo hộ dữ liệu cá nhân, chữ ký số...



"Do đó, cần nhận diện những vấn đề pháp lý đặt ra của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và tác động của nó đến hệ thống pháp luật Việt Nam. Trên cơ sở đó, xác định hướng tiếp cận, các định hướng và giải pháp lớn nhằm từng bước xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý thuận lợi, đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp 4.0. Đồng thời phát triển khoa học - công nghệ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp, kiểm soát rủi ro, vi phạm pháp luật hiệu quả...", ông Phan Chí Hiếu nhấn mạnh.

Tiến sĩ Nguyễn Văn Cương, Viện trưởng Viện Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp cho rằng, Cách mạng công nghiệp 4.0 với những công nghệ mới đang mở ra cho các lĩnh vực xây dựng, thực thi pháp luật, giải quyết tranh chấp những dư địa mới để cải thiện chất lượng, hiệu quả hoạt động. Đồng thời mở rộng không gian sinh tồn của con người; đang trực tiếp thách thức lý do tồn tại của các tổ chức trung gian kết nối giữa bên cung và bên cầu trong các quan hệ thị trường, nhất là thị trường mang tính tổ chức cao như tín dụng

ngân hàng, bảo hiểm, bất động sản...

Ông Lê Huy Hòa, chuyên gia chính sách công nghệ thông tin nhận định, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã làm thay đổi nội hàm khái niệm cốt lõi trong pháp luật dân sự kinh tế, đó là tài sản. Khi giao dịch trên mạng, sẽ có nhiều vấn đề đặt ra như giới hạn trách nhiệm của người mua bán nếu liên quan đến rửa tiền, việc nộp thuế, hay làm thế nào để tận dụng các phương thức khởi nghiệp... Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng đặt ra nhiều vấn đề đối với cơ quan quản lý đó là vấn đề an ninh mạng, quản lý dòng tiền, thu thuế, chống gian lận, lừa đảo...

Bà Vũ Ngọc Lan, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Ngân hàng Nhà nước nhấn mạnh: trong thời đại công nghệ số, xuất hiện nhiều tội phạm công nghệ cao nên đòi hỏi các ngành, trong đó có ngành ngân hàng cần sự chuyển mình mạnh mẽ để bảo vệ kho dữ liệu khổng lồ và đảm bảo quyền lợi của khách hàng. Vì vậy, cần tiếp tục nghiên cứu xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu về mã số định danh cá nhân và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Bổ sung thêm, ông Lê Ngọc Lâm, Phó cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và công nghệ cho rằng, việc sáng chế là do con người tạo ra, song trên mạng hiện có rất nhiều hàng giả trà trộn mà thiếu quy định xử lý nên khó nắm bắt thông tin chủ thể sai phạm.

Ngoài ra, việc bồi thường thiệt hại liên quan đến sở hữu trí tuệ cần có hiện vật, bằng chứng cụ thể để tính toán giá cả nhưng trên mạng khó nắm và khó xác thực giá cả để bồi thường. Do đó, cần sớm hoàn thiện pháp luật để định giá được những tài sản này.

Về phía doanh nghiệp, bà Thạch Lê Anh, Giám đốc Vietnam Silicon Valley chỉ ra, rủi ro trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 mà cộng đồng start-up sẽ gặp như việc đăng ký giấy tờ, rủi ro khi đi gọi vốn cũng như rủi ro cho nhà đầu tư. Một nguyên nhân là do hiện chưa có hướng dẫn cụ thể thu hút vốn tư nhân. Nếu làm tốt việc này không chỉ tốt cho start-up giai đoạn đầu mà còn tạo cầu nối giữa nhà đầu tư trong nước, tạo điều kiện và sự yên tâm cho các quỹ đầu tư nước ngoài hoặc cá nhân nước ngoài đầu tư vào

Việt Nam. Vì vậy cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý để hạn chế các rủi ro này...

(Theo *vneconomy.vn*)

THÀNH LẬP LIÊN MINH AN NINH MẠNG 12 TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Với mong muốn xây dựng và phát triển mối quan hệ tốt đẹp, cùng hỗ trợ cho những nghiên cứu, phát triển về khoa học và đào tạo trong lĩnh vực bảo mật, an ninh mạng, 12 trường đại học khu vực Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long đã cùng nhau ký thỏa thuận thành lập “Liên minh An ninh mạng”.

Dưới sự chủ trì của đơn vị chủ nhà - Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng (HIU), 12 trường đại học khu vực Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long đã cùng nhau ký thỏa thuận thành lập “Liên minh An ninh mạng”. Đây là tổ chức liên minh quy mô lớn đầu tiên về đào tạo An ninh mạng tại khu vực phía Nam.



Tham gia ký kết thành lập Liên minh có NGND-PGS-TS Hồ Thanh Phong, Hiệu trưởng HIU; PGS-TS Đỗ Văn Xê, Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương và đại diện 11 đơn vị khác: Trường Đại học Giao thông Vận tải, Trường Đại học Gia Định, Trường Đại học Hoa Sen, Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu, Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Trường Đại học Cửu Long, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghệ Cần Thơ, Trường Đại học An Giang, Trường Đại học Bạc Liêu, Trường Đại học Đồng Tháp, Trường Đại học Tiền Giang. Quan sát lễ ký kết có đại diện Trường Đại học Bách Khoa và Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc Đại học Quốc gia TP HCM.

Trong khuôn khổ thỏa thuận, các bên sẽ triển khai hợp tác dưới hình thức thực hiện các nghiên cứu về khoa học và đào tạo, cũng như các dự án hợp tác chung giữa các nhà khoa học của các bên trong lĩnh vực bảo mật và an ninh mạng. Trong đó, HIU là đầu mối xây dựng, quản lý phòng thí nghiệm An ninh mạng của Liên minh với tên gọi “Cyber Security Lab - CySec” và chia sẻ trang

thiết bị, cơ sở dữ liệu nghiên cứu được thực hiện bởi các nhà khoa học tại phòng thí nghiệm này.

(Theo sggp.org.vn)

THÔNG TIN CHUYÊN GIA VÀ SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ

MÁY THU LƯỚI THỦY LỰC TRÊN TÀU LƯỚI RÊ TÀNG ĐÁY (tt)

Bước 2: Khi đến thời điểm thả lưới, thuyền trưởng xem xét xác định hướng nước, hướng gió để quyết định hướng thả lưới. Khi thả lưới tàu cho chạy lùi với tốc độ thả lưới từ 3,5 - 4,5 hải lý/giờ tùy thuộc vào điều kiện sóng gió, nước. Hướng thả chệch với hướng nước một góc 300 - 450. Khi thuyền trưởng ra lệnh thả lưới thì thủy thủ số 6 thả cờ và phao ganh xuống biển. Khi thả dây cờ gần hết thì thủy thủ số 1 và số 3 thả đầu phao, dây giềng phụ và đầu chì lưới xuống biển. Trong quá trình thả lưới, thủy số 4 và số 5 chuyển dần lưới ở giữa tàu ra gần mạn trái để thủy thủ số 2 chuyển từng phần chì của cheo lưới lên mạn tàu để lưới tháo ra. Thủy thủ số 5 có nhiệm vụ xử lý các tình huống lưới móc vào nhau. Thủy thủ số 2 có nhiệm vụ xử lý khi

dây giềng phụ bị vướng vào nhau hoặc vướng vào phao lưới. Khi thả được 30 cheo lưới thì thả thêm một cờ lưới.

Bước 3: Tùy thuộc vào thời điểm khai thác mà thuyền trưởng quyết định thời gian ngâm lưới. Trong quá trình ngâm lưới, thuyền trưởng xem xét các tình huống có thể xảy ra để có phương án xử lý kịp thời, tàu thường xuyên giữ phía đầu lưới nếu phát hiện có tàu lưới kéo hoạt động gần vàng lưới thì cho tàu chạy vào giữa vàng lưới để quan sát nhằm đảm bảo an toàn cho vàng lưới. Thời gian ngâm lưới thường là từ 4 - 6h.

Bước 4: Trong quá trình vận hành phải điều chỉnh tốc độ thu lưới của máy phù hợp với việc sắp xếp lưới, gỡ cá của các thủy thủ khác tham gia trong quá trình thu lưới.

Bước 5: Khi chuẩn bị thu lưới thì thuyền trưởng khởi động động cơ truyền động cho tời thủy lực và cố định ở một mức ga hoạt động. Khi tời đã sẵn sàng làm việc thuyền trưởng điều khiển tàu chạy theo hướng của vàng lưới với tốc độ phù hợp để thủy thủ số 1 và số 2 thu dây giềng dất. Dây giềng dất được dẫn tới tang của tời thủy lực thông qua các con lăn

dẫn hướng chính và phụ. Khi thu hết dây giềng dất đến đầu lưới thủy thủ số 3 và số 4 bắt đầu thu lưới. Thủy thủ số 5 có nhiệm vụ xếp lưới và chuyển cá cho các thủy thủ số 6, 7, 8, 9, 10, gỡ cá. Thủy thủ số 1 tiếp tục điều khiển tời thu dây giềng phụ thông qua hoạt động của tời thủy lực. Nhiệm vụ của thủy thủ số 2 lúc này là sắp xếp dây giềng phụ xuống khoang theo thứ tự, gọn gàng, tránh làm rối dây. Thủy thủ số 1 ngoài việc điều khiển tời thủy lực còn phải xử lý các trường hợp khi dây liên kết giữa giềng phụ và giềng phao bị xoắn. Khi cá đóng ít thì điều khiển để tăng tốc độ thu dây giềng phụ, khi cá đóng nhiều thì sẽ giảm tốc độ thu để các thủy thủ khác gỡ cá hoặc dừng tời lại để các thao tác thực hiện khác phù hợp với tốc độ thu lưới. Quá trình thu lưới được thực hiện liên tục, lưới thu đến đâu thì gỡ cá đến đó. Khi cá được một lượng nhất định từ 20 - 30 kg, một thủy thủ đang gỡ cá sẽ chuyển sang phân loại, rửa sạch và đưa vào hầm bảo quản tạm thời.

Phải thường xuyên kiểm tra tình trạng dây giềng dất, dây curoa nếu có dấu hiệu bị hư hỏng, bị mòn... cần có phương án khắc phục kịp thời. Sau khi sử dụng

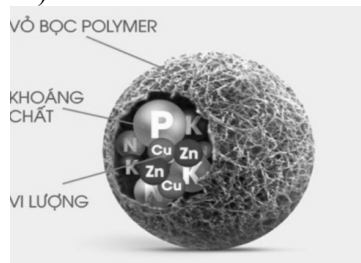
phải tiến hành vệ sinh thiết bị để tránh bụi bẩn và đất cát bám dính tại các tang tời và hệ thống máy.

Khi áp dụng máy thu lưới thủy lực cho nghề lưới rê tầng đáy đã giúp giảm 2 nhân công. Năng suất lao động theo sản lượng khai thác trung bình khoảng 15,5 kg/người/mê cao hơn so tàu không lắp máy thu lưới thủy lực khoảng 1,3 lần. Mức độ an toàn cho người lao động khi sử dụng tời thủy lực cao hơn so tời cơ ma sát. **(Hết).**

(Theo Thủy sản Việt Nam)

PHÂN BÓN NANO TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Theo GS.TS. Mai Văn Quyền, nhà nghiên cứu về phân bón hàng đầu tại Việt Nam, thuật ngữ “nano” bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp (dwarf) có nghĩa là cực nhỏ (Sangamithra và Thirupathi 2009).



Phân bón nano ứng dụng trong nông nghiệp: công nghệ nano dù mới bén duyên với ngành nông

nghiệp nhưng cũng đã có mặt trong các lĩnh vực phân bón, thuốc trừ sâu tạo các chất kích thích sinh trưởng được khách hàng tìm kiếm sử dụng khá sôi động. Nước sử dụng chế phẩm nano nhiều cho nông nghiệp là Mỹ, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật và nhiều nước khác.

Ở Việt Nam, có ít nhất hàng vài ba chục công ty TNHH buôn bán các loại phân bón mang chức năng vật liệu nano, phần lớn dùng để ngâm tẩm hạt giống, phun lên lá và tưới vào gốc như các dạng phân bón lá, bón gốc dạng lỏng.

Các chế phẩm này theo kết quả khảo nghiệm của các đơn vị có chức năng báo cáo là sử dụng liều lượng rất nhỏ để ngâm tẩm hay phun lên lá, hoặc tưới vào gốc đã đưa lại hiệu quả khá hấp dẫn và lợi nhuận cũng khá cao nên được Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn cho phép lưu hành trong sản xuất (trước khi có Nghị định 108).

Công ty CP Bình Điền - Ninh Bình là một trong những công ty con của Công ty CP phân bón Bình Điền đã hợp tác với một vài đối tác từ 2016 đến nay sản xuất, thử nghiệm các chế phẩm nano như nano mix, nano silic, nano kẽm, đạm nano xanh, đạm nano

plus, nano amino acid, nano hữu cơ, nano chitosan... trên 155 công thức khác nhau cho cây lúa, bắp, rau, trà và khoai tây... thu lại kết quả rất khả quan. Các vi lượng dạng nano được phối trộn với liều rất nhỏ, từ 3 - 4% với các loại phân khoáng để giảm thiểu lượng bón mà vẫn mang lại năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Vì vậy đã được đông đảo khách hàng đón nhận.

(Theo vaas.org.vn)

HỎI – ĐÁP

Hỏi: *Xin cho hỏi Công dân có quyền gì trong công tác dân số và có nghĩa vụ gì đối với công tác dân số?*

Trả lời:

Điều 4 của Pháp lệnh dân số ban hành ngày 9/1/2003 quy định rõ Công dân có những quyền cơ bản sau đây:

a) Được cung cấp thông tin về dân số;

b) Được cung cấp các dịch vụ dân số có chất lượng, thuận tiện, an toàn và được giữ bí mật theo quy định của pháp luật;

c) Lựa chọn các biện pháp CSSKSS, KHHGD và nâng cao chất lượng dân số;

d) Lựa chọn nơi cư trú phù hợp

với quy định của pháp luật.

Điều 4 của Pháp lệnh dân số ban hành ngày 9/1/2003 quy định công dân có những nghĩa vụ sau đây:

a) Thực hiện KHHGĐ; xây dựng quy mô gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững;

b) Thực hiện các biện pháp phù hợp để nâng cao thể chất, trí tuệ, tinh thần của bản thân và các thành viên trong gia đình;

c) Tôn trọng lợi ích của Nhà nước, xã hội, cộng đồng trong việc điều chỉnh quy mô dân số, cơ cấu dân số, phân bố dân cư, nâng cao chất lượng dân số;

d) Thực hiện các quy định của Pháp lệnh này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến công tác dân số.

(Theo dansokiengiang.gov.vn)

Mẹo vặt: Các mẹo sơ cứu ban đầu bạn nên biết

Nắm được những kiến thức cơ bản về sơ cứu ban đầu có thể giúp bạn cứu người và thậm chí cứu cả chính mình trong những trường hợp khẩn cấp.

Vết thương hở: Khi xử lý vết thương hở, bạn cần chú ý luôn nâng vị trí bị thương lên cao hơn tim nhằm giảm sưng và để máu

không chảy dồn về vết thương. Nếu bạn không thể nâng vị trí bị thương lên cao, hãy cố gắng giữ vết thương ngang bằng tim.

Bỏng cấp độ 1: Bỏng cấp độ 1, hay bỏng bề mặt, chỉ ảnh hưởng đến lớp da ngoài cùng, do đó dạng bỏng này không quá nghiêm trọng. Hãy xả sạch vết bỏng với nước ấm, thay vì sử dụng nước lạnh. Nước lạnh có thể khiến mô tổn thương sâu hơn. Sau khi rửa sạch vết bỏng, hãy dùng túi đá để chườm, hoặc dùng hỗn hợp thuốc muối và nước để giảm nhiệt vết bỏng.

Đau tim: Đối với các cơn đau tim, sự can thiệp kịp thời sẽ giúp hạn chế tổn thương. Bạn có thể nhai aspirin vì việc này giúp ngăn chặn những tiểu cầu gây tắc nghẽn mạch máu. Bạn nên dùng lượng nhỏ aspirin và nhai, thay vì nuốt trực tiếp với nước. Hãy gọi cấp cứu sớm nhất có thể.

Ong đốt: Khi bị ong đốt, trước tiên bạn cần rút ngòi châm trên da nhanh nhất có thể. Sau đó, hãy rửa sạch vết thương và chườm đá.

Gãy xương: Khi bị gãy xương, đừng cố làm thẳng phần xương gãy, mà hãy cố gắng cố định vết thương bằng nẹp và băng. Dù gãy xương có thể chỉ đơn giản là trật khớp hay bong gân, hãy đến cơ sở

y tế để tránh làm vết thương nghiêm trọng hơn.

Tổn thương mắt: Khi mắt bạn thương, điều đầu tiên bạn thường làm là làm sạch vết thương. Tuy nhiên, đối với tổn thương mắt, điều quan trọng nhất là bạn băng vết thương lại và tìm sự giúp đỡ. Việc rửa mắt có thể gây những tổn thương nghiêm trọng hơn và có thể để lại hậu quả lâu dài. Bạn chỉ nên rửa mắt trong trường hợp mắt tiếp xúc với hóa chất

Dầm găm vào da: Dầm (các mảnh gỗ, thủy tinh, nhựa,... nhỏ) chứa đầy vi khuẩn và dễ gây nhiễm trùng trên vết thương hở. Vì vậy, bạn luôn phải sát trùng khi xử lý vết thương. Nếu bạn có một mảnh dầm găm sâu vào da, bạn cần sát trùng vết thương và lấy mảnh dầm ra bằng đầu kim đã được tiệt trùng bằng nước sôi; sau đó rửa sạch bằng xà phòng và nước.

Rắn cắn: Khi bị rắn cắn, điều quan trọng nhất là bạn cần thả lỏng. Việc hút độc ra khỏi vết thương như trên phim ảnh không có tác dụng, vì chất độc đã ngấm vào máu. Bạn cần giữ nhịp tim ở mức thấp để làm giảm tốc độ lan của chất độc. Sử dụng thuốc giảm đau có thể khiến chất độc phát tác nhanh hơn. Hãy liên lạc với cơ sở

y tế để được điều trị kịp thời; tránh vận động mạnh; và có thể thoa dầu dừa lên vết thương để kháng khuẩn.

Sửa chàm: Nếu bị sửa chàm, bạn có thể rửa vết thương bằng nước muối, nước ấm, giấm, hoặc thoa hỗn hợp thuốc muối và nước lên vết thương. Than hoạt tính cũng có thể giúp hút độc sửa ra khỏi vết thương.

Sẹo: Khi bị thương, bạn có thể lo rằng vết thương sẽ để lại sẹo. Thuốc muối có các thành phần khử trùng giúp ngăn sự hình thành sẹo, loại bỏ phần vảy cứng, đồng thời ngăn nhiễm trùng. Thuốc muối khi pha với nước cũng có thể sử dụng để sát trùng.

Nghẽn thở: Nguyên nhân gây nghẽn thở thường là do có dị vật làm tắc đường thở. Hãy đặt bệnh nhân nằm ngửa, kiểm tra miệng họ và loại bỏ bất kỳ dị vật nào có thể gây nghẽn thở, kể cả ở dạng lỏng. Để mở đường thở, hãy ấn ngửa đầu và nâng cằm người bệnh, đặt bàn tay bạn gần đỉnh đầu hoặc trán người bệnh. Hoặc bạn có thể đặt ngón tay dưới quai hàm người bệnh và kéo cằm dưới xuống để mở miệng họ. Cách này giúp nâng lưỡi người bệnh khỏi đường thở.

(Theo vov.vn)